

SAO KÊ TÀI KHOẢN STATEMENT OF ACCOUNT

Chủ tài khoản/ Account name: NGUYEN THANH DIEP Ngày thực hiện/ Date: 21/02/2026

Số tài khoản/ Account number: 0421003789798 Kênh giao dịch/ Trans.Channel: DIGIBANK

Loại tiền / Currency: VND
Từ/ From: 09/02/2026 Đến/ To: 20/02/2026

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1	09/02/2026 5419 - 61089	11,700,000		113,339,384	MBVCB.12958098864.6040BFTVG2G8K85 P.Quy com SG chuyen Tu lương T13.CT tu 0421003789798 NGUYEN THANH DIEP toi 8007041043462 LE TUAN TU tai BV BANK TIMO
2	09/02/2026 5416 - 62193	4,800,000		108,539,384	MBVCB.12958123869.6040BFTVG2G8KU L7.Quy com SG chuyen Loannguyen lương T13.CT tu 0421003789798 NGUYEN THANH DIEP toi 98953051 Nguyen Thi Bich Loan tai VPBANK
3	09/02/2026 5078 - 85073		1,000,000	109,539,384	MBVCB.12963159989.Lam UH quan com 2000 SG.CT tu 0371000448380 PHAM NGOC LAM toi 0421003789798 NGUYEN THANH DIEP
4	10/02/2026 5388 - 01304		500,000	110,039,384	020097042202101600492026FG1S187870.13 04.160050.LE XUAN DAI uh nc thanh hoa
5	10/02/2026 5241 - 55028		500,000	110,539,384	MBVCB.12984309951.ADTB cmtx quy com 2000 T2.CT tu 1027338769 AU DUONG TU BOI toi 0421003789798 NGUYEN THANH DIEP
6	11/02/2026 5078 - 39243		6,000,000	116,539,384	MBVCB.12992822061.ung ho com 2000 nam 2026.CT tu 0071002184488 CHAU VO THI NANG CHI toi 0421003789798 NGUYEN THANH DIEP
7	11/02/2026 5245 - 46924		300,000	116,839,384	MBVCB.12998422991.co Tam, co Hau, co Dieu Ngoc UH quan com SG.CT tu 0421000450280 LE TUAN TU toi 0421003789798 NGUYEN THANH DIEP
8	11/02/2026 5244 - 60618	4,498,300		112,341,084	MBVCB.12998894053.Quy NC Daklak chuyen Phungcupui cphi NC Daklak ngay 17/8/25 va 10,18,25/01 va 01,02/02/26.CT tu 0421003789798 NGUYEN THANH DIEP toi 0231000568935 CHAU THI KIM PHUNG
9	11/02/2026 5023 - 44740	877,986		111,463,098	MB.5051-96128-20260211-191432-06800.20260211.PHU HOA TAN WATER.10152415041.957351199.02/2026.P HUNG QUY QUYEN..1.
10	12/02/2026 5245 - 04993	2,911,000		108,552,098	MBVCB.13004221501.Quy NC Hue chuyen Comay chi phi T01 NC Hue.CT tu 0421003789798 NGUYEN THANH DIEP toi 0161000885959 NGUYEN THI NA

11	12/02/2026 5425 - 50911		1,000,000	109,552,098	6043IBT1kIU8IG47.Oanh UH quan com 2000 SG FT26043254677861.20260212.155448.19039 169490011.VND-TGTT-LY THUY OANH.970407
12	14/02/2026 5389 - 78650		1,500,000	111,052,098	020097041502141710462026Y99U697413.7 8650.171046.NGUYEN THI TRUNG NGAN UH QUAN COM 2000 SG
13	18/02/2026 5161 - 54609		200,000	111,252,098	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.11 8670194347.20260218.118670194347- 0785387124_NGUYEN NGOC XUAN MAI chuyen tien qua MoMo
14	19/02/2026 5241 - 89890		500,000	111,752,098	MBVCB.13099288371.Ti va Tom li xi noi chao Thanh Hoa.CT tu 0781000398432 TRAN THI THU PHUONG toi 0421003789798 NGUYEN THANH DIEP
15	19/02/2026 5388 - 64138		500,000	112,252,098	0200970422021917204720269UOP161341.6 4138.172048.LE THI DONG chuyen tien
16	19/02/2026 5414 - 77598		500,000	112,752,098	6050VNIBJ2FNA1SB.2 chau Linh Mai ung ho.20260219.174355.407704060099969.LE THI THANH VAN.970441
17	19/02/2026 5424 - 18055		300,000	113,052,098	6050IBT1k1Y1UH3B.Gd Tuyet Sam- UHNC Thanh Hoa FT26054210220402.20260219.181425.14021 003446018.VND-TGTT-TRINH THI TUYET.970407
18	19/02/2026 5425 - 45160		500,000	113,552,098	6050WBVNA2AWSXGT.Nguyen Thi Anh Nga li xi noi chao NTCM.20260219.195223.997089989999.NG UYEN THI ANH NGA.970412
19	19/02/2026 5388 - 38200		300,000	113,852,098	020097041502192009212026bFOC749231.3 8200.200921.UHNC Thanh Hoa
20	19/02/2026 5388 - 21175		500,000	114,352,098	020097048802192056512026LIPS231322.21 175.205651.LUONG THI KIM PHUONG LI XI NOI CHAO DAU NAM
21	19/02/2026 5241 - 19762		500,000	114,852,098	MBVCB.13100818850.NGO THI DUYEN chuyen tien UHNC Thanh Hoa.CT tu 0781000488847 NGO THI DUYEN toi 0421003789798 NGUYEN THANH DIEP
22	20/02/2026 5241 - 47304		1,000,000	115,852,098	MBVCB.13102424143.Mau hau anh Thai Duy UHNC Thanh Hoa.CT tu 0781000398432 TRAN THI THU PHUONG toi 0421003789798 NGUYEN THANH DIEP
23	20/02/2026 5425 - 94914		100,000	115,952,098	6051IBT1iJS1NY3H.Ung ho Quan Com 2000 SG.20260220.164710.132630003.NGUYEN THI THUY TRANG.970432